

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 01 tháng 08 năm 2014

*

Số 73-KH/ĐUK

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 10/7/2014 của Thành ủy Hà Nội về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố Hà Nội; căn cứ tình hình thực tiễn của Đảng bộ Khối, Đảng ủy Khối xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội như sau:

I. YÊU CẦU

Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng trong toàn Đảng bộ Khối. Các cấp ủy đảng cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ bảo đảm yêu cầu sau đây:

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng bộ Khối phải được tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, bảo đảm tăng cường đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; coi trọng chất lượng, an toàn, tiết kiệm, không phô trương hình thức; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của các cấp ủy, các tổ chức đảng và của đảng viên, cán bộ, giảng viên, sinh viên trong Khối.

2. Lãnh đạo và tổ chức tốt việc thảo luận các quan điểm, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo của các cấp ủy cần đánh giá đúng tình hình thực hiện nghị quyết của đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015, kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ của các nhiệm kỳ tới.

3. Công tác nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 phải tiến hành đúng quy định của Đảng. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới và theo

quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2010-2015 và các nhiệm kỳ tiếp theo đã được phê duyệt để chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2015-2020.

Cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 phải đảm bảo chất lượng, tính kế thừa, phát triển, có số lượng, cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện, gồm những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, trí tuệ, đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp, đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ II và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

4. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải lãnh đạo thực hiện hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; làm tốt công tác tư tưởng, tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc mà đảng viên và cán bộ, giảng viên quan tâm; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của cán bộ, công chức, viên chức trong Khối.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng các cấp

Đại hội đảng bộ, chi bộ thực hiện 4 nội dung sau:

- Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2010-2015 và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2015-2020.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; đóng góp ý kiến về tiêu chuẩn, cơ cấu cấp ủy cấp trên trực tiếp theo hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy cấp trên.

- Bầu cấp ủy đảng bộ, chi bộ.

- Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Các tổ chức đảng đã hết nhiệm kỳ hoặc còn dưới một năm sẽ hết nhiệm kỳ thì tiến hành đại hội với 4 nội dung trên; nơi chưa hết nhiệm kỳ (còn trên một năm) hoặc có tình hình đặc biệt, được cấp ủy cấp trên đồng ý thì tiến hành đại hội để thảo luận văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, văn kiện và tiêu chuẩn, cơ cấu cấp ủy cấp trên trực tiếp, bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên và bổ sung nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ (nếu xét thấy cần).

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các văn kiện

2.1. Chuẩn bị văn kiện đại hội

2.1.1. Về các văn kiện trình đại hội

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội đảng bộ, chi bộ gồm hai báo cáo chủ yếu: Báo cáo chính trị của đảng bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ.

Riêng đối với các chi bộ cơ sở, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy có thể viết chung trong cùng một văn bản với báo cáo chính trị trình đại hội.

2.1.2. Về yêu cầu, nội dung văn kiện

a) Báo cáo chính trị:

Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ cơ sở trình đại hội phải đi sâu phân tích, đánh giá đúng tình hình, những kết quả đã đạt được, ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm trong thực hiện nghị quyết đại hội, các chương trình, kế hoạch của cấp ủy nhiệm kỳ 2010-2015 đã đề ra; gắn kiểm điểm việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ với thực hiện Điều lệ Đảng, các Nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng và việc học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, các Chương trình công tác của Thành ủy Hà Nội, của Đảng ủy Khối và Chương trình hành động số 11-CTr/ĐUKĐH ngày 25/4/2014 của Đảng ủy Khối về thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về *“đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”*, các chương trình, kế hoạch công tác khác của Đảng ủy Khối.

Căn cứ vào đường lối, quan điểm của Đảng và tình hình cụ thể của trường xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới.

b) Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy

Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy cần đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn; đánh giá đúng mức kết quả lãnh đạo trong nhiệm kỳ; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan đối với những yếu kém, khuyết điểm và đề ra lộ trình, biện pháp khắc phục.

c) Dự thảo nghị quyết đại hội

Để bảo đảm chất lượng thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện trước và trong đại hội, trên cơ sở toàn văn báo cáo chính trị, các cấp ủy cần chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội bao gồm những nội dung cơ bản, quan trọng của báo cáo chính trị để cán bộ, đảng viên góp ý và đại hội thảo luận, quyết định. Cụ thể là:

- Quyết nghị thông qua các dự thảo báo cáo trình đại hội;
- Khẳng định những kết quả đạt được, ưu điểm và những khuyết điểm, yếu kém chính trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, cấp ủy trong nhiệm kỳ qua;
- Mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ tới;
- Chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2.2. Tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện

Trong quá trình tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn kiện, các cấp ủy và đoàn chủ tịch đại hội cần phát huy dân chủ, tôn trọng quyền phát biểu ý kiến của các đại biểu, tạo không khí tranh luận dân chủ, thẳng thắn và xây dựng.

2.2.1. Thảo luận các dự thảo văn kiện cấp trên tại đại hội đảng bộ, chi bộ

Việc thảo luận văn kiện cấp trên tại đại hội đảng bộ các cấp cụ thể như sau:

- Đại hội Đảng bộ Khối thảo luận các dự thảo Văn kiện của Trung ương và dự thảo Báo cáo chính trị của Thành ủy.

- Đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở và đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở thảo luận các dự thảo Văn kiện của Trung ương và dự thảo báo cáo chính trị của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

2.2.2. Tổ chức lấy ý kiến vào dự thảo các văn kiện

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương và Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở tiến hành mở các hội nghị cán bộ để thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện đại hội đảng bộ, chi bộ cấp mình, đồng thời hướng dẫn các chi bộ, đảng bộ trực thuộc tổ chức hội nghị cán bộ, hội nghị chi, đảng bộ để thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII và dự thảo văn kiện của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Cấp ủy các tổ chức đảng có trách nhiệm chỉ đạo, tổng hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên và ý kiến của quần chúng, ý kiến thảo luận của đại hội đảng bộ, chi bộ cấp dưới để đoàn chủ tịch đại hội trình đại hội đảng bộ, chi bộ cấp mình thông qua những vấn đề đã được nhất trí và tập trung thảo luận những vấn đề lớn có nhiều ý kiến khác nhau.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy và Đảng ủy Khối về công tác cán bộ. Việc giới thiệu nhân sự cấp ủy nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ, đồng thời chú ý phát hiện, giới thiệu những nhân tố mới có đức, có tài, có triển vọng về lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ, cán bộ khoa học – kỹ thuật, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Công tác nhân sự cấp ủy phải được tiến hành theo đúng nguyên tắc, quy trình, phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp ủy và cán bộ, đảng viên; công tâm, khách quan trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự; chống tư tưởng cá nhân, cục bộ, thiếu tính xây dựng hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm. Nghiêm cấm các biểu hiện vận động, bè phái, chia rẽ mất đoàn kết, thực hiện không đúng quy định về những điều đảng viên không được làm trong chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn thư

khieu nại, tố cáo theo quy định. Trường hợp cán bộ có sai phạm nghiêm trọng thì xử lý nghiêm theo quy định của Điều lệ Đảng và phân công người thay thế trước khi tiến hành đại hội. Những đảng viên có vấn đề chính trị phải được cấp có thẩm quyền thẩm tra, kết luận trước khi giới thiệu làm đại biểu đại hội và giới thiệu bầu vào cấp ủy.

3.2. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định tại Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 36-CT/TW và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ. Cụ thể là:

- Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thực, không cơ hội; gần bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

- Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ học vấn, chuyên môn, đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trong đó, cần nhấn mạnh tiêu chuẩn về lập trường tư tưởng chính trị; năng lực thực tiễn thể hiện bằng hiệu quả công việc; uy tín trong Đảng, trong nhân dân; tư duy đổi mới, sáng tạo, khả năng tiếp cận, nắm bắt, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh; khả năng đoàn kết, quy tụ đội ngũ cán bộ; phong cách công tác khoa học, dân chủ, sâu sát, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; minh bạch, công tâm trong công tác cán bộ; khả năng phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; không tham ô, tham nhũng; có thái độ kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham ô, tham nhũng, tiêu cực và phản bác các luận điệu xuyên tạc, phản động, trái với Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Có thái độ nghiêm túc khắc phục, sửa chữa kịp thời những tồn tại, yếu kém và khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI.

Lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, năng lực thực tiễn và sự cống hiến, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm; nói chung đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới.

Kiên quyết không giới thiệu, bầu vào cấp ủy những đồng chí không hoàn thành nhiệm vụ đang đảm nhiệm, đề cơ quan, đơn vị hoặc lĩnh vực công tác mình đang phụ trách xảy ra nhiều sai sót, tiêu cực, mất đoàn kết; những đồng chí không

gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc vi phạm những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

3.3. Cơ cấu cấp ủy và độ tuổi cấp ủy viên

3.3.1. Về cơ cấu cấp ủy

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, các cấp ủy cần có cơ cấu hợp lý để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ; nhưng không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, làm giảm chất lượng của cấp ủy. Thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là Hiệu trưởng, thành viên Ban Giám hiệu, Hội đồng quản trị ở những nơi có đủ điều kiện.

Phân đấu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ không dưới 15% và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; tỷ lệ cấp ủy viên là cán bộ trẻ (dưới 35 tuổi) không dưới 10%.

3.3.2. Về độ tuổi

- Để đảm bảo tính kế thừa và phát triển, cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và cần bảo đảm 3 độ tuổi trong cấp ủy; phân đấu có 3 độ tuổi trong ban thường vụ và thường trực các cấp ủy.

- Các đồng chí giới thiệu lần đầu tham gia cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

- Đối với đồng chí bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở là hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng công lập không đủ tuổi tham gia cấp ủy theo quy định trên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, có tín nhiệm cao thì Ban Thường vụ Đảng ủy Khối sẽ thống nhất với Ban Cán sự Đảng bộ, ngành chủ quản để có thể tiếp tục ứng cử tham gia cấp ủy làm bí thư, phó bí thư đảng ủy đến đủ tuổi nghỉ quản lý.

3.4. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

Theo Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ, phó bí thư cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Khối như sau:

- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối từ 21 đến 27 đồng chí; ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối từ 7 đến 9 đồng chí, phó bí thư không quá 2 đồng chí.

- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở không quá 15 đồng chí. Ban chấp hành đảng bộ cơ sở có từ 9 ủy viên trở lên được bầu ban thường vụ (không quá 1/3 số lượng ủy viên ban chấp hành), phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí.

Số lượng tối đa cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy nêu trên nhằm bảo đảm tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số. Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ cơ cấu thì tiến hành bầu cử với số lượng ít hơn, số còn lại sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ mới, bảo đảm đạt chỉ tiêu cơ cấu theo quy định.

Căn cứ vào tiêu chuẩn và thực trạng đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ

cấp ủy. Những nơi thực hiện thí điểm chủ trương đại hội đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư thì đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên, số lượng ủy viên ban thường vụ và số lượng phó bí thư cấp ủy theo quy định nêu trên.

3.5. Thực hiện bầu cử có số dư và đại hội giới thiệu bí thư cấp ủy

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Đại hội các cấp thực hiện việc giới thiệu bí thư đảng bộ trong số các đồng chí trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ.

4. Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp trên về số lượng đại biểu đại hội các cấp.

Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp được quy định trong Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị:

- Số lượng đại biểu Đảng bộ Khối không quá 300 đại biểu.

- Đảng bộ, chi bộ trường nói chung tiến hành đại hội đảng viên. Các đảng bộ trường có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Các đảng bộ trường có dưới 200 đảng viên, có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được Đảng ủy Khối đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu.

- Đại hội đảng bộ, chi bộ được bầu một số đại biểu dự khuyết dự đại hội đại biểu cấp trên để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian đại hội cấp trên. Số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng các đồng chí cấp ủy viên đương nhiệm; số lượng đảng viên; số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí của từng đảng bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự đại hội.

Đoàn đại biểu tham dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên gồm những đồng chí có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực trình độ, đạo đức lối sống tiêu biểu, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp vào sự thành công của đại hội cấp trên.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu đảng bộ trường không quá 2 ngày, **bắt đầu từ tháng 4/2015, hoàn thành trong tháng 6/2015** (Nếu đại hội điểm thì tiến hành vào tháng 3/2015).

- Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối không quá 3 ngày, tiến hành sau khi xong đại hội cấp cơ sở và tiến hành trong **tháng 8/2015**.

- Thời gian họp trù bị Đại hội đảng bộ Khối và đại hội đảng bộ trường (nếu cần) không quá 1/2 ngày.

Cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập các tổ công tác chỉ đạo đại hội, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức đại hội cấp dưới bảo đảm chất lượng và tiến độ thời gian.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Khối thành lập Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội lần thứ II Đảng bộ Khối. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai công tác chuẩn bị đại hội, thành lập các tổ công tác của Đảng ủy Khối chỉ đạo đại hội tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

2. Đảng ủy Khối chọn **01 tổ chức cơ sở đảng** tiến hành đại hội điểm vào **cuối tháng 03/2015** để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung.

3. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn: đề cương báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trực; chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa I; công tác nhân sự cấp ủy tại đại hội đảng bộ các cấp; nguyên tắc và cách thức phân bổ đại biểu dự đại hội cấp trên; nguyên tắc và phương pháp bầu cử ban chấp hành và đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên; quy chế làm việc của đại hội và các văn bản khác có liên quan để tổ chức đại hội và nhân sự đại hội. Triển khai phần mềm kiểm phiếu bằng máy theo hướng dẫn của Thành ủy. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả đại hội các cấp.

4. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo chặt chẽ công tác thông tin, báo chí; công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nắm chắc tình hình, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp. Chỉ đạo triển khai các phong trào thi đua yêu nước phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ để chào mừng Đại hội Đảng các cấp.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tiểu ban chuẩn bị Văn kiện và Tổ biên tập văn kiện của Đảng ủy Khối, tham mưu xây dựng đề cương, chủ trì biên tập, tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung hoàn chỉnh các văn kiện trình đại hội; hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc đề cương báo cáo chính trị cấp ủy; kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp phù hợp và tổng hợp các ý kiến, thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội XII của Đảng và Đại hội II Đảng bộ Khối.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục, tổ chức đại hội các cấp. Hướng dẫn Đề cương báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu, phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp dưới. Xem xét, giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại về phẩm chất của đại biểu dự đại hội và người được giới thiệu vào cấp ủy khóa tới; chỉ đạo và giải quyết đơn thư phải khẩn trương, khách quan và có kết luận rõ ràng.

6. Văn phòng Đảng ủy Khối đôn đốc các đảng bộ trực thuộc Khối triển khai công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội bảo đảm an ninh, an toàn cho đại hội đảng bộ

các cấp; chuẩn bị kinh phí, các điều kiện cần thiết phục vụ Đại hội Đảng bộ Khối và các đảng bộ trực thuộc.

7. Đảng ủy, chi ủy cơ sở có trách nhiệm quán triệt văn bản cấp trên và xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức đại hội cấp mình; thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội. **Các đảng bộ cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn chuẩn bị và tổ chức tốt đại hội chi bộ, đảng bộ bộ phận, hoàn thành trong quý I/2015.**

Cấp ủy cấp dưới phải báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp về phương án nhân sự cấp ủy và việc chuẩn bị văn kiện, khi được cấp trên trực tiếp đồng ý mới tiến hành đại hội.

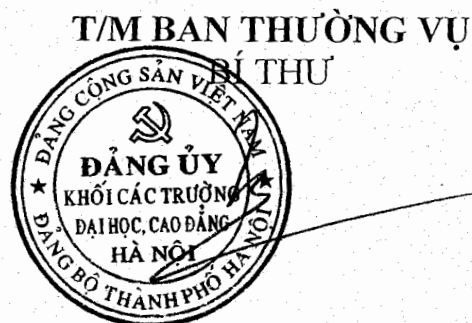
8. Các đồng chí Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Khối thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cùng các Tổ công tác của Đảng ủy Khối chỉ đạo, kiểm tra công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Khối, lĩnh vực được phân công phụ trách.

9. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020; xây dựng quy chế làm việc; xây dựng chương trình, kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết đại hội; phân công công tác cho cấp ủy viên.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối và các cấp phải được chuẩn bị chu đáo, có kế hoạch và lộ trình cụ thể, tiến hành có chất lượng, trang trọng, an toàn và tiết kiệm. Trong quá trình thực hiện kế hoạch này, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng thường xuyên báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (thông qua Ban Tổ chức) và những vấn đề mới phát sinh để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy;
- Các Ban Đảng và VP Thành ủy; } (để báo cáo)
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Khối;
- Các Ban Đảng và VP Đảng ủy Khối; } (để thực hiện)
- Cấp ủy các TCCSĐ trực thuộc;
- Lưu. 



Nguyễn Thị Hương